

Số: **23** /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành Khoa học máy tính
của Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-KĐCLGDTL ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành Khoa học máy tính của Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua dự thảo Nghị quyết tại phiên họp ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành Khoa học máy tính của Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức đối với hình thức đào tạo chính quy và tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai và minh bạch theo đúng quy định và quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường đã đồng ý với kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài.

Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành Khoa học máy tính của Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học được ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ mức 4 trở lên là 45/50 tiêu chí (chiếm 90%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (*Chi tiết trong Phụ lục I*). Chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành Khoa học máy tính của Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội đạt yêu cầu về chất lượng.

2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội thực hiện 11 nhóm giải pháp bảo đảm, cải tiến và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (*Chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long ban hành Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành Khoa học máy tính của Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- GD TTKĐCLGD Thăng Long;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCN CLGD;
- Trường ĐHCN, ĐHQGHN;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Phụng



Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHẤT LƯỢNG CAO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

(Kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21 tháng 4 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	3			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,60	3	60,00
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	3			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,29	7	100
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	6			

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	5			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		4,40	5	100
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	5			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	5			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4,17	6	100
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,40	5	100
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 11.4	5			
Tiêu chí 11.5	4			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
4,06	45	90,00

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHẤT LƯỢNG CAO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số **23** /NQ-HĐKĐCLGD ngày 21 tháng 4 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành ngành Khoa học máy tính (CTĐT) của Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội, giai đoạn 2017 - 2022 cho thấy những điểm mạnh sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng của Trường, phù hợp với mục tiêu giáo dục đại đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT được xây dựng phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan, có sự tham gia của một số tập đoàn công nghiệp công nghệ thông tin hàng đầu Việt Nam. Bản mô tả CTĐT có các thông tin cần thiết, được cập nhật những vấn đề mới. Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết các học phần được ban hành, công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra. Các học phần trong chương trình dạy học được cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và liền mạch giữa các học phần đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành. Triết lý giáo dục được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường và Khoa, được phổ biến đến các bên liên quan, được chuyển tải vào các hoạt động dạy và học. Các học phần đều xác định tổ hợp phương pháp giảng dạy phù hợp, được phổ biến đến người học. Đề cương chi tiết các học phần đều mô tả rõ yêu cầu về phương pháp giảng dạy và học tập để thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng thiết yếu và kỹ năng mềm; có các hoạt động tự học, tự nghiên cứu nâng cao khả năng học tập suốt đời cho người học. Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được chuẩn đầu ra. Thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi, khiếu nại, phúc khảo kết quả học tập được công bố trên trang thông tin điện tử của Trường, trong Sổ tay sinh viên. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, nhân viên được quy hoạch đồng bộ từ cấp Đại học Quốc gia đến Trường/Khoa, phù hợp với yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học. Việc tuyển dụng giảng viên, nghiên cứu viên, nhân viên được thực hiện đúng quy định, được công khai rộng rãi. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, nhân viên được đào tạo và bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, có thành tích nghiên cứu khoa học xuất sắc, có nhiều bài báo đăng trên tạp chí ISI/Scopus, tạp chí trong nước có uy tín, có nhiều đề tài nghiệm thu cấp nhà nước, cấp Bộ/Đại học Quốc gia Hà Nội, cấp Trường và đề tài hợp tác với doanh nghiệp trong và ngoài nước. Trường/Khoa/các đơn vị đã thực hiện việc quản trị công việc của nhân viên; ban hành các văn bản, thực hiện phân công công việc, đánh giá, phân loại và bình xét thi đua - khen thưởng đối với nhân viên. Chính sách tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố công khai và được cập nhật hằng năm. Hoạt động hỗ trợ người học tích cực, hiệu quả, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm cao. Môi trường tâm lý, xã hội thân thiện, cảnh quan sư phạm sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh, an toàn, tạo sự

thuận lợi cho tất cả các đối tượng trong toàn Trường. Nhà trường và Khoa Công nghệ thông tin có hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng phù hợp; có hệ thống thư viện số hoá, có đủ nguồn học liệu, thông tin cho CTĐT và được cập nhật. Hệ thống công nghệ thông tin và hệ thống phòng thực hành với trang thiết bị đáp ứng tốt nhu cầu đào tạo và nghiên cứu. Các phần mềm quản lý chuyên dụng được phát triển và sử dụng hiệu quả. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thiết lập; có những quy định, công cụ cần thiết để triển khai các hoạt động khảo sát, thu thập thông tin, làm căn cứ để thiết kế và phát triển CTĐT và chương trình dạy học; có nhiều kết quả nghiên cứu khoa học được sử dụng để cải tiến việc dạy và học để nâng cao chất lượng đào tạo. Tỷ lệ thôi học, tỷ lệ tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình của người học được xác lập. Tỷ lệ có việc làm của sinh viên qua khảo sát của Nhà trường ở mức rất cao. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên tốt, được xác lập và giám sát. Kinh phí dành cho nghiên cứu khoa học của sinh viên được đầu tư thỏa đáng. Trường đã định kỳ tổ chức và giám sát việc thu thập ý kiến về sự hài lòng của các bên liên quan; đã thống kê, đối sánh tỷ lệ hài lòng của đơn vị giữa các năm, giữa các đơn vị để đề xuất các giải pháp nhằm cải tiến các hoạt động của đơn vị.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Nhà trường, Khoa Công nghệ thông tin cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Xác định chuẩn đầu ra của CTĐT một cách rõ ràng, có tính định lượng để có thể đo lường, đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra; tinh giản, giảm số lượng, chuẩn hóa chuẩn đầu ra; phổ biến chuẩn đầu ra của CTĐT rộng rãi và hiệu quả đến người học; rà soát điều chỉnh chuẩn đầu ra của CTĐT định kỳ theo quy định.

2. Xây dựng ma trận thể hiện sự đóng góp của các học phần vào việc đạt chuẩn đầu ra; bổ sung sơ đồ cấu trúc, thể hiện sự kết nối của các học phần vào bản mô tả CTĐT; rà soát đề cương các học phần, trình bày thống nhất, đầy đủ thông tin; công bố công khai bản mô tả CTĐT và đề cương học phần qua các hình thức khác nhau để các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

3. Trình bày rõ hơn chuẩn đầu ra của học phần, thể hiện đầy đủ mối tương quan giữa chuẩn đầu ra của học phần với chuẩn đầu ra của CTĐT, giảm số lượng các học phần trong CTĐT; xây dựng ma trận chuẩn đầu ra học phần và nội dung giảng dạy, phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp để đảm bảo việc đạt được chuẩn đầu ra; rà soát, cập nhật chương trình dạy học định kỳ tối thiểu 02 năm/lần theo quy định; tham khảo, đối sánh với chương trình dạy học ngành Khoa học máy tính của các trường đại học tiên tiến ở trong và ngoài nước.

4. Đổi mới phương thức tuyên truyền, quảng bá triết lý giáo dục; tăng cường phổ biến nội hàm triết lý giáo dục đến người học và các bên liên quan ngoài Trường; quan tâm nhiều hơn đến các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, đánh giá sự tương thích của phương pháp dạy học với việc đạt được chuẩn đầu ra;

hướng dẫn người học lựa chọn phương pháp học tập phù hợp, phương pháp tự học, khuyến khích khả năng tìm tòi và chủ động của người học, giúp người học rèn luyện và nâng cao năng lực học tập suốt đời.

5. Hướng dẫn chi tiết, tập huấn chuyên sâu về phương pháp đánh giá kết quả học tập theo năng lực của người học, thiết kế công cụ đánh giá năng lực đảm bảo độ giá trị và độ tin cậy, sử dụng phương pháp và công cụ đánh giá tương thích với chuẩn đầu ra của học phần và CTĐT; đánh giá mức độ phù hợp của phương pháp kiểm tra đánh giá từ kết quả học tập của người học để đảm bảo phù hợp với chuẩn đầu ra của học phần và CTĐT; cập nhật, bổ sung quy định về phản hồi kết quả đánh giá công bố điểm quá trình, điểm bài tập nhóm; kiểm tra, giám sát việc phản hồi kết quả đánh giá; thông báo kết quả học tập cho người học kịp thời, giúp người học tiếp cận quy trình khiếu nại kết quả học tập theo đúng thời gian quy định; thực hiện lấy ý kiến người học về quy trình khiếu nại, phúc khảo để cải tiến nhằm hỗ trợ người học ngày càng tốt hơn.

6. Ban hành quy định về nhiệm vụ, hướng dẫn thực hiện, giám sát, đánh giá, quy đổi giờ phục vụ cộng đồng cho giảng viên, nghiên cứu viên; xây dựng bộ tiêu chí, công cụ, quy trình đánh giá năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học của giảng viên, nghiên cứu viên; khảo sát lấy ý kiến giảng viên, nghiên cứu viên về chất lượng, nội dung, thời gian và hiệu quả sau đào tạo; đề xuất với Đại học Quốc gia Hà Nội xây dựng tiêu chí phân loại, quản lý, nghiệm thu các đề tài nghiên cứu khoa học hợp tác với doanh nghiệp trong và ngoài nước để xác định giá trị như đề tài cấp Bộ, cấp Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc cấp Trường nhằm tăng giá trị của sản phẩm khoa học công nghệ.

7. Rà soát, bổ sung hệ thống các văn bản về phát triển nhân lực; chính thức ban hành “Đề án vị trí việc làm” và “Đề án điều chỉnh, sắp xếp và phát triển tổ chức trong Trường Đại học Công nghệ” làm cơ sở pháp lý cho các hoạt động đào tạo bồi dưỡng, phát triển, đánh giá đội ngũ nhân viên; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên; xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng dài hạn, trung hạn và hàng năm; tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan trực tiếp đến từng vị trí của nhân viên hỗ trợ.

8. Khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về sự phù hợp của tiêu chí và phương pháp tuyển sinh; dự báo nhu cầu nguồn nhân lực theo từng ngành, nhóm ngành đào tạo làm cơ sở cải tiến chính sách, tiêu chí và phương pháp tuyển sinh; nâng cấp, cải thiện môi trường cảnh quan sư phạm thông qua phát động phong trào thi đua “Tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp”.

9. Nhanh chóng xây dựng đưa vào hoạt động các phòng chức năng, phòng làm việc của giảng viên, phòng học/giảng đường tại cơ sở Hòa Lạc để đảm bảo diện tích làm việc cho các giảng viên và diện tích trung bình/sinh viên đạt theo quy định; tách số liệu kết quả khảo sát cho từng ngành, từng khoa khi thống kê số liệu khảo sát các bên liên quan về các phòng chức năng, phòng làm việc của giảng viên, phòng học/giảng đường, cũng như kinh phí đầu tư trang thiết bị; xây dựng và ban hành quy định các tiêu chí về môi trường, sức khỏe và an toàn của Trường theo quy định hiện hành; khảo sát đầy đủ và thường xuyên các bên liên quan về

môi trường, sức khỏe và an toàn có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật và phân tích số liệu khảo sát riêng từng ngành, từng khoa.

10. Xây dựng, ban hành quy định, quy trình rà soát, đánh giá, cải tiến các văn bản quản lý, điều hành các hoạt động của Trường; định kỳ rà soát, đánh giá Quy trình thiết kế, phát triển CTĐT và chương trình dạy học và cơ chế phản hồi của các bên liên quan; thường xuyên rà soát, đánh giá hoạt động dạy, học của giảng viên và đánh giá kết quả học tập của người học; khuyến khích giảng viên, người học tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học về phát triển CTĐT, chương trình dạy học, đổi mới phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập của CTĐT; chú trọng phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong, nghiên cứu, vận dụng mô hình hội đồng bảo đảm chất lượng bên trong hoặc thiết chế phù hợp, đảm bảo sự thông suốt hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan từ cấp chiến lược, hệ thống đến triển khai thực hiện.

11. Phân tích sâu nguyên nhân dẫn đến tình trạng sinh viên chậm tốt nghiệp, đưa ra giải pháp về tổ chức đào tạo, tạo điều kiện cho người học có thời gian hoàn thành CTĐT đúng hạn, rút ngắn thời gian tốt nghiệp; tổ chức hội thảo hoặc các hình thức trao đổi chuyên sâu với các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng về những yêu cầu mới trong nghề nghiệp, trong điều kiện nền kinh tế đang tiếp cận mạnh với kinh tế số; xây dựng phần mềm về quản trị Nhà trường để tích hợp các dữ liệu về khảo sát để theo dõi, sử dụng, phân tích các dữ liệu về tình hình việc làm của sinh viên; ban hành văn bản quy định về kinh phí, tổ chức và quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên.

Trên đây là kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long với 11 nhóm giải pháp. Nhà trường cần nghiên cứu kỹ các nhóm giải pháp này cùng với Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT chất lượng cao trình độ đại học ngành Khoa học máy tính. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.